

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 và tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Trên cơ sở Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 10/02/2023 về cải cách hành chính nhà nước xã Hòa Xuân Nam năm 2023; UBND xã báo cáo kết quả đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2022, tình hình thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2023 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến như sau:

I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

1. Kết quả chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã do UBND thị xã đánh giá

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC cấp xã năm 2022 được thực hiện theo Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh gồm 35 tiêu chí, 43 tiêu chí thành phần, đánh giá trên 08 lĩnh vực: Lĩnh vực Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; Lĩnh vực Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; Lĩnh vực Cải cách thủ tục hành chính; Lĩnh vực Cải cách tổ chức bộ máy hành chính; Lĩnh vực Cải cách chế độ công vụ; Lĩnh vực Cải cách tài chính công; Lĩnh vực Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; Lĩnh vực Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội của xã.

Trên cơ sở kết quả thực hiện; báo cáo tự đánh giá, chấm điểm và tài liệu kiểm chứng của UBND xã cung cấp cho Phòng nội vụ; UBND thị xã đã phê duyệt, công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của UBND xã theo Quyết định số 2974/QĐ-UBND, ngày 05/6/2023, kết quả UBND xã đạt 72,65/100 điểm (loại khá) xếp vị trí thứ 04/10 xã, phường (*Năm 2021 xếp loại Trung bình, vị trí thứ 5/10 xã, phường*).

2. Phân tích kết quả Chỉ số PAR Index năm 2022 của xã

2.1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

Nội dung công tác chỉ đạo điều hành CCHC của xã gồm có 11 tiêu chí, đạt 16,99/22 điểm; trong đó có 06 tiêu chí đạt điểm tối đa (Tiêu chí 1.1; 1.3; 1.5; 1.6; 1.8; 1.11); 03 tiêu chí không đạt điểm tối đa (1.2; 1.4; 1.9;) và có 02 tiêu chí bị mất điểm, nguyên nhân bị mất điểm:

+ Tiêu chí 1.7: Trong năm không có sáng kiến, cách làm mới mang lại hiệu quả CCHC được UBND cấp huyện hoặc cơ quan có thẩm quyền công nhận (0/3 điểm).

+ Tiêu chí 1.10: Không tổ chức đối thoại (0/1 điểm).

* Đối với 03 tiêu chí không đạt điểm tối đa:

+ Tiêu chí 1.2 (1.79/2 điểm): do Kế hoạch được xây dựng từ đầu năm bám sát theo quy định của Bộ Chỉ số cũ, đến tháng 01/2023 UBND tỉnh ban hành bộ Chỉ số mới và có thay đổi quy định về số nhiệm vụ phải đề ra nên không đạt điểm tối đa tiêu chí này (thực hiện 42/47 nhiệm vụ hoàn thành so với kế hoạch).

+ Tiêu chí 1.4 (1.4.4): chưa có báo cáo khắc phục tồn tại, hạn chế sau tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát TTHC (0/0.50 điểm)

+ Tiêu chí 1.9: Thực hiện đạt 85% các nhiệm vụ được UBND thị xã giao, thực hiện dự án cao tốc Bắc Nam chậm so với tiến độ (1.7/2 điểm).

2.2. *Lĩnh vực Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL*: gồm 03 tiêu chí; đạt 5/6 điểm; trong đó có 02 tiêu chí đạt điểm tối đa (Tiêu chí 2.1; 2.3); 01 tiêu chí không đạt điểm tối đa:

Tiêu chí 2.2 (2.2.1): chưa tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật (0/1 điểm).

2.3. *Lĩnh vực Cải cách thủ tục hành chính*

Nội dung Cải cách thủ tục hành chính gồm có 08 tiêu chí, đạt 14,49/19 điểm; trong đó có 04 tiêu chí đạt điểm tối đa (Tiêu chí 3.1; 3.2; 3.5; 3.8); 03 tiêu chí không đạt điểm tối đa và có 01 tiêu chí bị mất điểm; nguyên nhân bị mất điểm:

+ Tiêu chí 3.4: Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của UBND cấp xã trên Trang thông tin điện tử chưa đầy đủ (0/2.5 điểm).

* Đối với 03 tiêu chí không đạt điểm tối đa:

+ Tiêu chí 3.3: Chưa công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính, các nội dung phải công khai theo Bộ chỉ số PAPI và các quy định có liên quan trên Website của UBND xã theo quy định (0/1 điểm)

+ Tiêu chí 3.6 (3.6.1): Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến): 793/795, tỷ lệ 99,75%, còn 02 hồ sơ quá hạn (2.99/3 điểm)

+ Tiêu chí 3.7: Công tác tiếp nhận hồ sơ TTHC chưa thực hiện đầy đủ đúng quy định các nội dung yêu cầu – chưa đạt 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm có thời gian giải quyết từ 02 ngày trở lên, phải được in giấy tiếp nhận hồ sơ, xử lý trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (0/1 điểm)

2.4. *Lĩnh vực Cải cách tổ chức bộ máy hành chính*

Nội dung Cải cách tổ chức bộ máy hành chính gồm có 02 tiêu chí, đạt 03/3 điểm.

2.5. *Lĩnh vực Cải cách chế độ công vụ*

Nội dung Cải cách chế độ công vụ gồm có 03 tiêu chí, đạt 9/10 điểm; trong đó có 02 tiêu chí đạt điểm tối đa (tiêu chí 5.2; 5.3); 01 tiêu chí không đạt điểm tối đa:

Tiêu chí 5.1 (5.1.1): Bố trí cán bộ, công chức chưa phù hợp với trình độ chuyên môn theo quy định của pháp luật (công chức Địa chính-NN-XD-MT) - 01/2 điểm.

2.6. Lĩnh vực Cải cách tài chính công

Nội dung Cải cách tài chính công gồm có 03 tiêu chí, đạt 8/10 điểm; trong đó có 01 tiêu chí đạt điểm tối đa (tiêu chí 6.1); 01 tiêu chí không đạt điểm tối đa; 01 tiêu chí mất điểm, nguyên nhân:

+ Tiêu chí 6.2 (6.2.2): Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý (0/1 điểm)

* Đối với tiêu chí không đạt điểm tối đa 6.3: không có báo cáo xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra (0/1 điểm).

2.7. Lĩnh vực Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Nội dung Xây dựng chính quyền điện tử gồm có 03 tiêu chí, đạt 9.62/22 điểm; trong đó có 01 tiêu chí đạt điểm tối đa (tiêu chí 7.3); 02 tiêu chí không đạt điểm tối đa (7.1; 7.2):

+ Tiêu chí 7.1: chưa lập và lưu trữ hồ sơ công việc điện tử; Chưa thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC (5/9 điểm).

+ Tiêu chí 7.2: Chỉ có 02/06 Lĩnh vực được sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình (Lĩnh vực Hộ tịch và Chứng thực); không có hồ sơ TTHC được chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; chưa triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến (1.62/10 điểm)

2.8. Lĩnh vực Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội của xã

Nội dung này có 03 tiêu chí, đạt 6.55/8 điểm; trong đó có 01 tiêu chí đạt điểm tối đa (tiêu chí 8.2); 02 tiêu chí không đạt điểm tối đa:

+ Tiêu chí 8.1: chỉ số SIPAS chưa đạt 100% (90,48%) - 1.81/2 điểm)

+ Tiêu chí 8.3: Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội do HĐND xã giao (trừ ngân sách): 8/19 chỉ tiêu KT-XH vượt so với kế hoạch, 6/19 chỉ tiêu KT-XH vượt so với kế hoạch (1,74/3 điểm).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 CỦA UBND XÃ

Đánh giá kết quả thực hiện theo Phụ lục đính kèm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc triển khai thực hiện các văn bản về công tác cải cách hành chính đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền; tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức

đã dần đi vào nề nếp, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ nhân dân tận tình; Giải quyết hồ sơ và trả kết quả theo quy định. Đảm bảo chế độ tiền lương, các khoản trợ cấp cho cán bộ công chức; triển khai thực hiện các Quy chế hoạt động của cơ quan đã ban hành theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chưa có sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC.
- Chưa lập và lưu trữ hồ sơ công việc điện tử; Chưa thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC.
- Sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt thấp (chỉ có Lĩnh vực Hộ tịch và Chứng thực); không có hồ sơ TTHC được chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; chưa triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến; còn có hồ sơ trễ hạn (lĩnh vực Hộ tịch).
- Chưa công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính, các nội dung phải công khai theo Bộ chỉ số PAPI và các quy định có liên quan trên Website của UBND xã theo quy định. Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của UBND cấp xã trên Trang thông tin điện tử chưa đầy đủ.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

1. Các ngành

- Rà soát các nhiệm vụ còn tồn tại, hạn chế trong Bộ chỉ số CCHC và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023; có hướng khắc phục trong những tháng còn lại năm 2023.
- Thực hiện nghiêm túc việc công khai xin lỗi tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC chậm trễ đúng theo quy định tại Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh Phú Yên.
- Lập và lưu trữ hồ sơ công việc điện tử.

2. Văn phòng - Thống kê

- Tham mưu UBND xã ban hành các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính đảm bảo nội dung, đúng thời gian theo Bộ Chỉ số CCHC quy định; nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng thời gian quy định.
- Thường xuyên rà soát, niêm yết kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính mới chuẩn hóa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã. Tổ chức tự kiểm tra công tác CCHC tại các bộ phận chuyên môn đảm bảo theo quy định.
- Đôn đốc các ngành thực hiện các nhiệm vụ UBND thị xã giao đảm bảo tiến độ.

3. Tư pháp-Hộ tịch

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các văn bản QPPL đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân biết, theo dõi.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật (Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật; Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật).

4. Bộ phận Một cửa xã

- Tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân đúng quy định; không có hồ sơ trở hạn. Chú trọng việc tiếp nhận, trả kết quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Tiếp tục triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến.

5. Văn hóa thông tin

Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử thứ cấp của xã. Tiến hành công khai Bộ TTHC cấp xã, kết quả giải quyết TTHC và thường xuyên cập nhật tin, bài để Trang thông tin điện tử thứ cấp hoạt động phong phú, chất lượng, tăng sự tương tác giữa chính quyền và người dân. Tuyên truyền sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính, các nội dung phải công khai theo Bộ chỉ số PAPI và các quy định có liên quan trên Website của UBND xã theo quy định; Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của UBND cấp xã trên Trang thông tin điện tử.

6. Tài chính - Kế toán

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC; công tác thu ngân sách của xã đạt dự toán thị xã giao. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

7. Cán bộ, công chức

- Nghiêm túc thực hiện kỷ cương, kỷ luật, giờ giấc làm việc đúng theo Chỉ thị số 23 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hộp thư công vụ trong trao đổi công việc, tăng tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử với các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đăng ký mô hình sáng kiến cải tiến, cách làm hay về công tác CCHC.

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 và tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023 của UBND xã Hòa Xuân Nam./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Các ban ngành;
- Bộ phận một cửa xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT, UBND.

Q.CHỦ TỊCH

Trần Kim Trọng